

Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ

CD, ngày 14 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Ông Lê Bá T, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: KDCS 2, huyện CD, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Bà Phạm Thị Luyến N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: KDCS 2, huyện CD, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 06 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Bá T và bà Phạm Thị Luyến N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Bá T và bà Phạm Thị Luyến N thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao con chung là Lê Phạm An Nh, sinh ngày 23 tháng 5 năm 2019 và Lê Bá Hoàng S, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2021 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3 năm 2024 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, ông T và bà N đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các T viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0012111 ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông T đã nộp tiền án phí.

Bà N không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.CĐ;
- Chi cục THADS H.CĐ;
- Đương sự;
- UBND huyện CĐ,  
(GCNKH số 32, ngày 16/7/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Dung**

